CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 70/AEONVN/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân	:	CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
Địa chỉ	:	Số 30, đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	:	(+84) 28 6288 7711 Fax :
E-mail	:	pqa@aeon.com.vn
Mã số doanh nghiệp	:	0311241512

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm : **TRỨNG GÀ TƯƠI**

2. Thành phần : 100% trứng gà tươi

3. Thời hạn sử dụng : 14 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 25°C – 30°C

30 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 7°C – 10°C

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói : 520 g, 600 g hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của khách hàng và được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm
- Chất liệu bao bì : Hộp nhựa PET đạt chất lượng theo QCVN 12-1:2011/BYT dùng trong thực phẩm

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất : CÔNG TY TNHH QL VIETNAM AGRORESOURCES
- Địa chỉ cơ sở sản xuất : Ấp Thanh Xuân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm : Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm HACCP

III. Mẫu nhãn sản phẩm: *(Xem mẫu nhãn đính kèm)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm
- TCVN 1858:2018 Tiêu chuẩn quốc gia Trứng gà
- Thông tư 24/2013/TT-BYT Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm
- Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm
- Các chỉ tiêu khác theo quy định hiện hành đối với nhóm sản phẩm tương ứng

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

M.S.D.N: 0[illegible]241512
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ DUY XUÂN

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP. HỒ CHÍ MINH	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ	Số TCB: 70/AEONVN/2023
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM	TRỨNG GÀ TƯƠI	Có hiệu lực kể từ ngày ký

Ban hành kèm theo Bản tự công bố sản phẩm số 70/AEONVN/2023 của Công ty TNHH Aeon Việt Nam

I. Phạm vi áp dụng:

Tiêu chuẩn này được áp dụng cho sản phẩm TRỨNG GÀ TƯƠI nhãn hiệu TOPVALU của Công ty TNHH Aeon Việt Nam, được sản xuất và đóng gói tại Công ty TNHH QL Vietnam Agroresources

II. Yêu cầu kỹ thuật:

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Cảm quan	- Loại 1: Vỏ trứng sạch, không dính tạp chất, đều màu, không có đốm đen/trắng bất thường hoặc dấu hiệu hư hỏng - Loại 2: Vỏ trứng đều màu, chấp nhận tạp chất dính không quá 10% bề mặt, không có đốm đen/trắng bất thường hoặc dấu hiệu hư hỏng
2	Đặc tính	- Loại 1: Lòng đỏ màu cam đến cam đậm. Lòng trắng trong suốt, đặc, có độ dính, không bị rã nước - Loại 2: Lòng đỏ màu cam nhạt đến vàng. Lòng trắng trong suốt, đặc, có độ dính, không bị rã nước
3	Mùi vị	Trứng nấu chín không còn mùi tanh, hương vị đặc trưng, tươi ngon

2. Các chỉ tiêu dinh dưỡng:

Phù hợp tiêu chuẩn của Nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chất đạm	g/100g	10 – 20
2	Chất béo	g/100g	4.3 – 7.3
3	Carbohydrate	g/100g	2.6 – 7.6
4	Năng lượng	kcal/100g	97 – 147
5	Muối	g/100g	0.2 – 0.4
6	Canxi	g/100g	0.04 – 0.06

3. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Phù hợp tiêu chuẩn của Nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	H_2S		Âm tính
2	NH_3	mg/100g	≤ 13

4. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Phù hợp QCVN 8:3-2012/BYT (Phần II/Mục 2/STT 2.1)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	10^1
2	Salmonella	/25g	Không phát hiện

5. **Các chỉ tiêu giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y:**
Phù hợp Thông tư 24/2013/TT-BYT Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm

6. **Các chỉ tiêu giới hạn tối đa thuốc bảo vệ thực vật:**
Phù hợp Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm

7. **Các chỉ tiêu khác:**
Phù hợp quy định hiện hành đối với nhóm sản phẩm tương ứng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

M.S.D.N: 0311241512 CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ DUY XUÂN

2.4 cm

19 cm

15.5 cm

3.5 cm

M.S.D.N: 0311241512
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUALITY AND TRUST
TOPVALU
トップバリュ

Trứng Gà Tươi

たまご

CHICKEN EGGS

LOẠI 1

KHỐI LƯỢNG TỊNH NET WEIGHT 520 g

10 TRỨNG EGGS

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HACCP

THÀNH PHẦN/*COMPONENT:*
100% Trứng gà tươi/ 100% Fresh Egg.

Thành Phần Dinh Dưỡng (Khẩu phần 100g)/Nutrition Facts (Serving size: 100g)						
Năng lượng (Energy)	Chất đạm (Protein)	Chất béo (Total fat)	Carbon -hydrate	Muối(Sodium chloride)	Canxi (Calcium)	
97 - 147 (Kcal)	10.0 - 20.0 (g)	4.3 – 7.3 (g)	2.6 – 7.6 (g)	0.2 – 0.4 (g)	0.04 – 0.06 (g)	

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG/*INTRUCTION FOR USE:*
Dùng chế biến các món ăn tùy thích.
Use a food processing preferences.
CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG/*QUALITY CRITERIA:*
Protein: 10-20(g/100g), H_2S âm tính.
HẠN SỬ DỤNG VÀ HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN
Shelf life & Storage Instructions:
14 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 25℃ - 30℃.
14 days since production date at temperature 25℃ - 30 ℃.
30 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 7℃ - 10℃.
30 days since production date at temperature 7℃ - 10℃.
LƯU Ý/*NOTICE:*
Không dùng cho người mẫn cảm hoặc dị ứng với trứng.
Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng.
Do not use for person allergic to egg.
Do not use after expiration date.

TOPVALU

Sản phẩm của / Production of:
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 30, Đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Address: No.30, Tan Thang Stress, Son Ky Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ngày sản xuất/Production Date: Xem trên bao bì.
Hạn sử dụng/Expiration date: Xem trên bao bì.

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH QL VIETNAM AGRORESOURCES
Địa chỉ: Ấp Thanh Xuân, Xã Mỏ Công, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Address: Thanh Xuan Hamlet, Mo Cong Commune, Tan Bien Village, Tay Ninh Province, Viet Nam.

8 936213 191575

8.4 cm

5.6 cm

2.77cm

5.6 cm

R=0.5cm

3.5 cm

12 cm

3.5 cm

C= 0, M= 60, Y= 100, K= 0
R= 245, G= 130, B= 32

C= 30, M= 100, Y= 0, K= 0
R= 180, G= 30, B= 142

C= 67, M= 100, Y= 0, K= 59
R= 59, G= 0, B= 75

Test Report No.VNT/F23/056672P1
Dated 15/05/2023

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/056672P1
Ngày 15/05/2023

Vietnam

Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.
Lưu ý: *Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.*

Applicant *Tên khách hàng*	: **AEON VIETNAM COMPANY LIMITED** ***CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM*** No. 30, Tan Thang Street, Son Ki Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam. *Số 30, Đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.*
Attention *Người liên hệ*	: Ms. Dương
Date of receiving *Ngày nhận mẫu*	: 09/05/2023 (10:30)
Temperature of sample as received *Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận*	: Room temperature *Nhiệt độ thường*
State of sample as received *Mô tả tình trạng mẫu khi nhận*	: Sample intact in plastic box *Mẫu nguyên vẹn trong hộp nhựa*
Test Period *Thời gian thử nghiệm*	: 09/05/2023 – 15/05/2023
Sample Description *Tên mẫu*	: TRỨNG GÀ TƯƠI

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ *Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm*
The information was provided by client/ *Thông tin được cung cấp bởi khách hàng*
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ *Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm*
This testing result is only valid on the tested sample/ *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử*

VILAS 487

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937

Test Report No.VNT/F23/056672P1
Dated 15/05/2023

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/056672P1
Ngày 15/05/2023

Vietnam

TEST RESULTS/ *KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:*

No. *STT*	Specification *Chỉ tiêu*	Unit *Đơn vị*	Method *Phương pháp*	Result *Kết quả*	Detection Limit *Giới hạn phát hiện*	Permissible Limit *Giới hạn cho phép*
1.	Protein (Nx6.25) *Chất đạm*	g/100g	TPV-LAB-FTP-243 (Kjeldahl Method)	13.44	-	-
2.	Energy *Năng lượng*	Kcal/100g	Calculate from fat, protein, carbohydrate	128	-	-
3.	Sodium Chloride *Muối ăn*	g/100g	TPV-LAB-FTP-217	0.27	-	-
4.	Qualitative H_2S *Định tính Hydro sulfua*	-	TPV-LAB-FTP-287	Negative *Âm tính*	-	-
5.	Ammonia *Hàm lượng NH_3*	mg/100g	TPV-LAB-FTP-420 (*)	11.48	-	-
6.	Calcium (Ca) *Canxi*	g/100g	TPV-LAB-FTP-256 (*)	0.044	-	-
7.	*Enterobacteriaceae*	CFU/g	ISO 21528-2:2017	Not detected *Không phát hiện*	10	10^1 ([d])
8.	*Salmonella spp.*	/25g	ISO 6579-1: 2017	Absent *Không phát hiện*	-	Không phát hiện ([d])

Note/ *Ghi chú:*
([d]) Tham khảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm (QCVN 8-3:2012/BYT).

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

M.S.D.N:0305391686-C.T.N.H.H. CÔNG TY TNHH TUV SUD VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.

2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.

3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.

4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.

5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --

Test Report No.VNT/F23/056672P2
Dated 15/05/2023

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/056672P2
Ngày 15/05/2023

Vietnam

Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.
Lưu ý: *Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.*

Applicant : **AEON VIETNAM COMPANY LIMITED**
Tên khách hàng ***CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM***
No. 30, Tan Thang Street, Son Ki Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Số 30, Đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Attention : Ms. Dương
Người liên hệ

Date of receiving : 09/05/2023 (10:30)
Ngày nhận mẫu

Temperature of sample as received : Room temperature
Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận *Nhiệt độ thường*

State of sample as received : Sample intact in plastic box
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận *Mẫu nguyên vẹn trong hộp nhựa*

Test Period : 09/05/2023 – 15/05/2023
Thời gian thử nghiệm

Sample Description : TRỨNG GÀ TƯƠI
Tên mẫu

TEST RESULTS/ *KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:*

No. *STT*	Specification *Chỉ tiêu*	Unit *Đơn vị*	Method *Phương pháp*	Result *Kết quả*	Detection Limit *Giới hạn phát hiện*
1.	Total fat *Chất béo*	g/100g	TPV-LAB-FTP-244 (Ref AOAC 996.06)	7.08	-
2.	Carbohydrate content	g/100g	TPV-LAB-FTP-245 (Ref. AOAC 986.25)	2.75	-

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ *Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm*
The information was provided by client/ *Thông tin được cung cấp bởi khách hàng*
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ *Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm*
This testing result is only valid on the tested sample/ *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử*

Checked By

Authorized By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.
Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937

Test Report No.VNT/F23/056672P2
Dated 15/05/2023

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/056672P2
Ngày 15/05/2023

Vietnam

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.

2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.

3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.

4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.

5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --